

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 272 /SKHCN-QLKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2021.

V/v hướng dẫn thực hiện hồ sơ xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau nghiệm thu

Kính gửi: Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 ngày 6 năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước (Nghị định 70);

Căn cứ Thông tư số 63/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 41 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của chính phủ quy định quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND;



*Căn cứ Hợp đồng nghiên cứu khoa học và công nghệ đã được ký kết.*

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện hồ sơ xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau nghiệm thu đến các tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ những nội dung như sau:

### **1. Đối với tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày nhiệm vụ khoa học và công nghệ kết thúc theo Hợp đồng hoặc ngày có quyết định chấm dứt thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổ chức, cá nhân chủ trì phải hoàn thành việc kiểm kê tài sản, lập phương án xử lý tài sản, gửi cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trong trường hợp này là Sở Khoa học và Công nghệ). Việc kiểm kê phải lập thành biên bản theo Mẫu do Bộ Tài chính ban hành;

Hồ sơ đề nghị xử lý tài sản gồm:

- Văn bản đề nghị xử lý tài sản của nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã kết thúc: 01 bản chính;
- Biên bản kiểm kê tài sản: 01 bản chính;
- Danh mục tài sản đề nghị xử lý (chủng loại, số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại) và đề xuất phương án xử lý tài sản, trong đó ghi rõ hình thức xử lý tài sản theo quy định tại Điều 7 Nghị định này: 01 bản chính.

(Điểm b, c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP)

### **2. Đối với tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Trong vòng 60 ngày, kể từ ngày được Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt trở lên, tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm lập báo cáo về tài sản (trong đó mô tả cụ thể thông tin về tài sản và chi phí tạo lập tài sản) kèm theo các hồ sơ có liên quan, gửi cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trong trường hợp này là Sở Khoa học và Công nghệ). Nội dung báo cáo về tài sản cần thể hiện các nội dung cơ bản sau:

- Tên nhiệm vụ;
- Tên từng loại tài sản;
- Mô tả (ghi tóm tắt nội dung, phương pháp, kết quả và tiềm năng ứng dụng);
- Loại tài sản trí tuệ (ghi theo các ký hiệu bên dưới);
- Giá trị theo sổ kế toán (nghìn đồng): ghi nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản, nguồn vốn hình thành (ngân sách, khác);
- Ghi giá trị thẩm định của từng loại tài sản;
- Nội dung ứng dụng, tiềm năng ứng dụng.

a) Trường hợp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ có nhu cầu nhận giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng tài sản thì lập 01 bộ hồ sơ gửi cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ đồng thời với báo cáo về tài sản.

Hồ sơ đề nghị giao tài sản gồm:

- Văn bản đề nghị giao quyền sở hữu hoặc giao quyền sử dụng tài sản của tổ chức chủ trì: 01 bản chính;

- Phương án nghiên cứu, phát triển công nghệ, sản phẩm công nghệ, ứng dụng, thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tiếp tục phát huy, ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu theo quy định của pháp luật về khoa học công nghệ (sau đây gọi là phương án phát triển, thương mại hóa kết quả) theo Mẫu do Bộ Tài chính ban hành: 01 bản chính;

- Biên bản đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ của Hội đồng: 01 bản sao;

- Hợp đồng khoa học và công nghệ: 01 bản sao;

- Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt: 01 bản sao;

- Các tài liệu có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

(Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP)

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân chủ trì không có nhu cầu nhận giao quyền sở hữu, quyền sử dụng, hoặc không có khả năng nghiên cứu, phát triển công nghệ, sản phẩm công nghệ, ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu thì báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP để giao cho tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

### 3. Hồ sơ nộp về Sở Khoa học và Công nghệ

- Bộ phận một cửa - Sở Khoa học và Công nghệ

- Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM

- Số điện thoại: 028.39322047.

- Các biểu mẫu đăng tải trên trang thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ:  
<https://dost.hochiminhcity.gov.vn>.

Sở Khoa học và Công nghệ, thông báo đến Quý tổ chức để biết, thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;

- Giám đốc Sở (để báo cáo);

- Lưu: VT, QLKH (1b), S.40.



Nguyễn Việt Dũng







## MỘT SỐ NỘI DUNG LƯU Ý

(Ban hành kèm theo công văn số 272/SKHCN-QLKH ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Đối với văn bản đề nghị giao quyền đối với kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (Mẫu 3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN)

- Khoản 4 Phần II ghi những nội dung sau:

+ Kết quả nghiệm thu ghi kết quả chấm điểm (“đạt”, “xuất sắc”);

+ Nội dung kết luận của Hội đồng nghiệm thu về khả năng tiếp tục phát huy, sử dụng tài sản được trang bị, hoàn thiện kết quả KH&CN thông qua tài sản được trang bị (ghi theo mẫu 2 kết luận của Hội đồng nghiệm thu về khả năng tiếp tục phát huy, hoàn thiện kết quả, thương mại hóa công nghệ, sản phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN).

- Khoản 1 Phần III: cách xác định về tài sản cố định vô hình, tài sản cố định hữu hình theo quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Khoản 2 Phần III: cách xác định giá trị tài sản theo Thông tư số 10/2019/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

- Phần IV: chọn 01 phương án tương ứng với từng trường hợp nêu trong mẫu, có thể ghi thêm những đề nghị khác (nếu có). Trường hợp chọn phương án phân chia lợi nhuận (nếu có) thì phải ghi cụ thể tỉ lệ phân chia lợi nhuận theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN.

2. Phương án nhận giao quyền đề nghị nghiên cứu, phát triển công nghệ, sản phẩm công nghệ, ứng dụng hoặc thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước (Mẫu 02/PA ban hành kèm theo Thông tư số 63/2018/TT-BTC)

- Khoản 4 Phần II: mô tả nội dung mô tả bao gồm những thông tin cơ bản như: tên tài sản, nội dung/đặc điểm kỹ thuật, phương pháp, kết quả đạt được); tài sản là kết quả theo Thuyết minh đề cương, sản phẩm nghiệm thu, tài sản phát sinh mới (nếu có).

- Khoản 1 Phần III: mô tả tiềm năng ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu cho từng loại tài sản; trường hợp không thể tách rời được thành từng bộ phận độc lập thì mô tả chung.

- Khoản 2 Phần III: ghi cụ thể kết quả định giá, phương pháp định giá, các thông tin sử dụng khi định giá, kèm theo báo cáo kết quả chi tiết định giá theo mẫu

quy định tại Thông tư số 10/2019/TT-BKHCHN ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Khoản 3 Phần III: chỉ rõ những cơ sở cho nội dung mô tả tiềm năng ứng dụng tại khoản 1 Phần III Phương án nhận giao quyền.

- Phần IV: có thể chọn nhiều phương án đã nêu hoặc có thể xuất phương án khác và ghi cụ thể nội dung phương án đó.

3. Biên bản kiểm kê tài sản của nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu 01/BBKK ban hành kèm theo Thông tư số 63/2018/TT-BTC): thành phần tham dự kiểm kê là đại diện cơ quan chủ trì, đại diện Sở Khoa học và Công nghệ.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Tên nhiệm vụ: .....
  2. Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: .....
  3. Cơ quan chủ quản: .....
  4. Cơ quan quản lý nhiệm vụ .....
  5. Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., thành phần gồm:
    - Ông (bà): ..... Chức vụ: .....
    - Ông (bà): ..... Chức vụ: .....
    - Ông (bà): ..... Chức vụ: .....
- Cùng thực hiện kiểm kê tài sản của nhiệm vụ .....
- Kết quả kiểm kê như sau:

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng tài sản			Ghi chú
			Theo sổ kế toán	Thực tế kiểm kê	Chênh lệch	
I	Tài sản được trang bị để thực hiện nhiệm vụ KHCN					
1	Tài sản 1					
2	Tài sản 2					
II	Tài sản là kết quả của quá trình thực hiện nhiệm vụ KHCN					
1	Tài sản 1					
2	Tài sản 2					

Xác nhận của người tham gia kiểm kê:

**CƠ QUAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CƠ QUAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CƠ QUAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Ghi chú: trường hợp chênh lệch (thừa, thiếu tài sản) phải xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất biện pháp xử lý theo chế độ quản lý, sử dụng tài sản công.*





(Mẫu 3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2020/TT-BKHCHN)

TÊN TỔ CHỨC NỘP ĐƠN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ..../....

....., ngày ... tháng .... năm ...

v/v: đề nghị giao quyền đối với kết  
quả nhiệm vụ khoa học và công  
nghệ sử dụng NSNN

Kính gửi: (Ghi tên và chức danh của đại diện chủ sở hữu nhà nước)  
(Thông qua Ghi tên đơn vị thụ lý hồ sơ đề nghị giao quyền)

## I. TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN

1. Tên tổ chức, cá nhân:

.....

2. Địa chỉ: .....

3. Số điện thoại: ..... Fax: .....

4. Email: .....

## II. THÔNG TIN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

.....

2. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ:

.....

3. Thời gian thực hiện nhiệm vụ:

Thời gian bắt đầu: ngày/tháng/năm

Thời gian kết thúc: ngày/tháng/năm

4. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

Tổng kinh phí: .....triệu đồng;

Trong đó:

+ Ngân sách nhà nước:.....triệu đồng (chiếm tỷ lệ....%)

+ Tự có của tổ chức, cá nhân chủ trì: ... ..triệu đồng (chiếm tỷ lệ....%)

+ Nguồn của tổ chức khác: ... ..triệu đồng (chiếm tỷ lệ.... %)

4. Kết quả nghiệm thu:

- Thời gian nghiệm thu: ngày/tháng/năm

- Kết quả nghiệm thu: (Trình bày cụ thể kết quả nghiệm thu nhiệm vụ, ý kiến của Hội đồng nghiệm thu về khả năng tiếp tục phát huy, sử dụng tài sản được trang bị, hoàn thiện kết quả KH&CN thông qua tài sản được trang bị) .....

### III. THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN

1. Tài sản trang bị: Mô tả thông tin tài sản bao gồm Tên, Loại tài sản (TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình); Thời điểm đưa vào sử dụng; Nguyên giá (giá trị tài sản ban đầu đưa vào sử dụng), giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm nghiệm thu

A. Tài sản cố định hữu hình: (đơn vị triệu đồng)						
T	Tên tài sản	Thời điểm đưa vào sử dụng (ngày/tháng/năm)	Nguyên giá		Giá trị còn lại theo sổ kế toán tính đến thời điểm đề nghị giao quyền (đã tính hao mòn lũy kế)	
			Giá trị của tài sản	Trong đó Phần thuộc sở hữu nhà nước	Giá trị của tài sản	Trong đó Phần thuộc sở hữu nhà nước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Tổng giá trị (A)						
B. Tài sản cố định vô hình: (đơn vị triệu đồng)						
Tổng giá trị (B)						
Tổng giá trị tài sản trang bị (TB)=(A) + (B)						

(\* Ghi chú: Trường hợp nhiệm vụ được ngân sách nhà nước cấp thì bỏ đi cột (5), (7))

2. Tài sản là kết quả thực hiện nhiệm vụ (Trình bày thông tin bao gồm: Tên tài sản; Giá trị tài sản được xác định để đề nghị giao quyền)

A. Tài sản cố định hữu hình (đơn vị triệu đồng)			
TT	Tên tài sản	Giá trị tài sản	Giá trị phần tài sản thuộc sở hữu nhà nước
(1)	(2)	(3)	(4)
Tổng giá trị (A)			
B. Tài sản cố định vô hình (đơn vị triệu đồng)			
TT	Tên tài sản	Giá trị tài sản	Giá trị phần tài sản thuộc sở hữu nhà nước
Tổng giá trị (B)			
C. Tài sản khác			
TT	Tên tài sản	Giá trị tài sản	Giá trị phần tài sản thuộc sở hữu nhà nước



Tổng giá trị (C)			
Tổng giá trị kết quả (KQ)=(A) + (B) + (C)			

(\* Ghi chú: Trường hợp nhiệm vụ được ngân sách nhà nước cấp thì bỏ đi cột (4))

#### IV. ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN:

##### 1. Tài sản trang bị thực hiện nhiệm vụ:

Nhận giao quyền sử dụng tài sản trang bị và hoàn trả giá trị tài sản thông qua việc thương mại hóa kết quả:

• Phương thức hoàn trả: (Đánh dấu X vào phương án hoàn trả giá trị)

- Hoàn trả một lần

- Hoàn trả nhiều lần

+ Số lần hoàn trả:.....lần (dự kiến)

+ Tỷ lệ hoàn trả trong từng lần:.....% (dự kiến) (Căn cứ số lần dự định hoàn trả để điền thông tin)

2. Tài sản là kết quả thực hiện nhiệm vụ (Đánh dấu X vào phương án lựa chọn giao quyền sở hữu/ sử dụng)

2.1. Giao quyền sở hữu và hoàn trả giá trị tài sản là kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ

\* Giá trị hoàn trả (được xác định theo quy định tại Thông tư số 10/2019/TT-BTC hướng dẫn về xác định giá trị tài sản hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước) ..... (triệu đồng)

\* Phương thức hoàn trả: (Đánh dấu X vào phương án hoàn trả giá trị)

- Hoàn trả một lần

+ Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện hoàn trả giá trị (thời gian thực hiện hoàn trả giá trị tài sản không quá 03 năm kể từ thời điểm đề xuất giao quyền): .....

- Hoàn trả nhiều lần

+ Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện hoàn trả giá trị tài sản (thời gian bắt đầu thực hiện hoàn trả giá trị tài sản không quá 03 năm kể từ thời điểm đề xuất giao quyền): .....

.....

+ Thời gian dự kiến thực hiện hoàn trả giá trị tài sản (thời gian thực hiện hoàn trả giá trị tài sản không quá 05 năm kể từ thời điểm được giao quyền): .....

+ Số lần hoàn trả:.....lần

+ Tỷ lệ hoàn trả trong từng lần:.....% (Căn cứ số lần dự định hoàn trả để điền thông tin) Hoặc Mức nộp hàng năm tối thiểu là:.....triệu đồng (Mức nộp hàng năm tối thiểu bằng giá trị thanh toán từng lần tương ứng với tổng giá trị tài sản chia cho thời gian sử dụng của tài sản nhưng không vượt quá 05 năm)



**2.2. Giao quyền sử dụng tài sản là kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ và phân chia lợi nhuận thu được từ thương mại hóa với nhà nước** □

- Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế (Mô tả tỷ lệ phân chia lợi nhuận sau thuế thu được theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 02/2020/TT-BKHCN cho: Tác giả; Tổ chức trung gian, người môi giới; Tỷ lệ phân chia với nhà nước, Đầu tư phát triển khoa học và công nghệ,...)

+ Tác giả:.....%;

+ Tổ chức trung gian, môi giới: .....%

+ Tỷ lệ phân chia với nhà nước:.....%

+ Tỷ lệ phân chia khác:.....%

**THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

(Mẫu 02/PA ban hành kèm theo Thông tư số 63/2018/TT-BTC)

**TÊN TỔ CHỨC  
NỘP PHƯƠNG ÁN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

**PHƯƠNG ÁN NHẬN GIAO QUYỀN ĐỀ NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN CÔNG  
NGHỆ, SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ, ỨNG DỤNG HOẶC THƯƠNG MẠI HÓA KẾT  
QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: .....<sup>1</sup>

**I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN**

1. Tên tổ chức, cá nhân .....
2. Thuộc loại hình:  
Tổ chức, cá nhân chủ trì   
Tổ chức, cá nhân khác
3. Địa chỉ: .....
4. Số điện thoại: .....Fax: .....
5. Email: .....

**II. KẾT QUẢ CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ<sup>2</sup>**

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ: .....
2. Tên, địa chỉ của tổ chức chủ trì: .....
3. Tên, địa chỉ của tác giả: .....
4. Mô tả tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ: .....
5. Nội dung quyền đề nghị giao: .....

**III. TIỀM NĂNG ỨNG DỤNG, THƯƠNG MẠI HÓA CỦA KẾT QUẢ**

1. Mô tả tiềm năng ứng dụng, thương mại hóa của kết quả nghiên cứu đề nghị giao:  
.....<sup>3</sup>
2. Kết quả định giá đối với kết quả nghiên cứu: .....<sup>4</sup>
3. Giải trình tiềm năng ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu: .....

**IV. NĂNG LỰC ỨNG DỤNG, THƯƠNG MẠI HÓA KẾT QUẢ NGHIÊN  
CỨU CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ GIAO QUYỀN**

Năng lực ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu của tổ chức đề nghị giao quyền được thể hiện như sau<sup>5</sup>:

1. Phương án ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu<sup>6</sup>:

a) Chuyên giao công nghệ;

b) Đầu tư nghiên cứu khoa học, phát triển và hoàn thiện công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

c) Thành lập, góp vốn để thành lập doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ;

d) Ứng dụng trong sản xuất, kinh doanh;

đ) Cung cấp dịch vụ công phục vụ lợi ích cộng đồng, an sinh xã hội;

e) Phương án khác:.....

2. Phương án về bộ máy, nhân lực, cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu:

a) Đã hình thành tổ chức xúc tiến và hỗ trợ chuyển giao công nghệ, trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo;

b) Có dự án thành lập tổ chức xúc tiến và hỗ trợ chuyển giao công nghệ, trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo;

c) Hợp tác, liên kết với tổ chức khác đã thành lập các tổ chức nói trên;

d) Ký kết thỏa thuận với trung tâm, sàn giao dịch công nghệ về việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu;

đ) Đang sử dụng nhân lực có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn trong ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu:

Số nhân lực:.....

Kinh nghiệm và trình độ chuyên môn:.....

e) Dự kiến bổ sung nhân lực có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn trong ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu:

Số nhân lực: .....

Kinh nghiệm và trình độ chuyên môn: .....

g) Có cơ sở vật chất - kỹ thuật để ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu;

h) Dự kiến bổ sung cơ sở vật chất - kỹ thuật để ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu;

i) Phương án khác cho bộ máy, nhân lực: .....

k) Phương án khác cho cơ sở vật chất - kỹ thuật: .....



**V. ĐỀ XUẤT HOÀN TRẢ GIÁ TRỊ KẾT QUẢ, PHÂN CHIA LỢI NHUẬN TẠO RA TỪ VIỆC THƯƠNG MẠI HÓA KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU (lựa chọn tùy trường hợp)**

1. Hoàn trả Giá trị kết quả khi nhận chuyển giao quyền sở hữu:

a) Giá trị hoàn trả:

b) Số lần, thời gian hoàn trả:

2. Lợi nhuận sau thuế tạo ra từ thương mại hóa kết quả nghiên cứu được đề xuất phân chia (áp dụng với giao quyền sử dụng kết quả) theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ và pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

+ Tác giả:.....%;

+ Tổ chức trung gian, môi giới: .....%

+ Tỷ lệ phân chia với nhà nước:.....%

+ Tỷ lệ phân chia khác:.....%

3. Đề xuất khác (ghi cụ thể):

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

---

<sup>1</sup> Ghi tên cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

<sup>2</sup> Trong nội dung văn bản này viết tắt là kết quả nghiên cứu.

<sup>3</sup> Đánh giá khả năng được ứng dụng, thương mại hóa của phần quyền kết quả nghiên cứu đề nghị giao. Ví dụ, công nghệ tạo ra từ kết quả nghiên cứu đang có nhu cầu ở thị trường trong nước hoặc trong khu vực.

<sup>4</sup> Nêu rõ giá trị kết quả nghiên cứu sau khi được định giá, phương pháp định giá, các thông tin sử dụng khi định giá. Kèm theo báo cáo kết quả định giá chi tiết.

<sup>5</sup> Được đánh dấu nhiều lựa chọn cùng một lúc. Đối với mỗi phương án đánh dấu, cung cấp tài liệu mô tả tính khả thi của phương án đó.

<sup>6</sup> Tài liệu kèm theo cần thể hiện đối tác hoặc lĩnh vực, địa bàn đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Trong đó phương án ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu nhằm sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam được ưu tiên trong đánh giá hồ sơ đề nghị giao quyền.

